

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

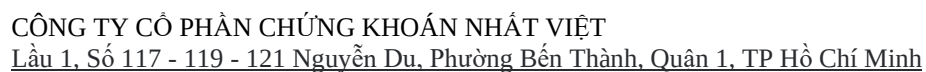
VFS MOBILE

Mã dự án: VGAIA

Ký hiệu: UG - VFS Mobile

Ngày cập nhật: 15/05/2020

Phiên bản: 1.0

[illegible]

THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

TT	Thông tin viết tắt	Thông tin đầy đủ
1	CK	Chứng khoán
2	CTCK	Công ty chứng khoán
3	HNX	Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
4	HOSE	Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM
5	UNCKNN	Ủy ban chứng khoán Nhà nước
6	TTLK	Trung tâm lưu ký
7	TVLK	Thành viên lưu ký
8	TTBT	Thanh toán bù trừ
9	NĐT	Nhà đầu tư
10	TK	Tài khoản
11	CC	Cầm cố
12	BC	Bảo chứng
13	HĐ	Hợp đồng
14	HĐCC	Hợp đồng Cầm cố
15	SL	Số lượng
16	KL	Khối lượng

MỤC LỤC

I. ĐĂNG NHẬP.....	6
II. THỊ TRƯỜNG.....	9
III. TÀI KHOẢN.....	12
1. Thông tin tài khoản	12
2. Sao kê tài khoản.....	18
3. Đổi mật khẩu.....	20
4. Xác thực mật khẩu cấp 2.....	20
5. Đăng ký xác thực cấp 2	21
6. Đăng ký xác thực theo phiên.....	22
IV. GIAO DỊCH	23
1. Đặt lệnh.....	23
1.1. Lệnh thường	24
1.2. Lệnh trước ngày.....	26
1.3. Lệnh xu hướng	28
1.4. Chốt lãi.....	31
1.5. Cắt lỗ	32
1.6. Tranh mua/bán	34
2. Sổ lệnh.....	35
2.1. Sửa lệnh	35
2.2. Hủy lệnh.....	37
2.3. Sổ lệnh trước giờ	38
2.4. Sổ lệnh điều kiện	38
V. DỊCH VỤ	39
1. Ứng trước tiền bán	39
2. Chuyển khoản nội bộ.....	42
3. Chuyển khoản ngân hàng.....	44
4. Chuyển khoản chứng khoán.....	47
5. Đăng ký mua phát hành thêm.....	48
6. Bán chứng khoán lẻ	51

7.	<i>Công nợ margin</i>	53
VI.	<i>Hỗ trợ</i>	54
1.	<i>Hỏi đáp</i>	54

I. ĐĂNG NHẬP

 *Mục đích:* Đăng nhập vào hệ thống VFS Mobile

- Sau khi tải và cài đặt ứng dụng trên các thiết bị điện thoại (IOS,Android), mở ứng dụng, người dùng cần đăng nhập để sử dụng các dịch vụ

10:20

VIE

VFS^V
SECURITIES

Nhập số tài khoản

Nhập mật khẩu

Hướng dẫn sử dụng Quên mật khẩu

Đăng nhập

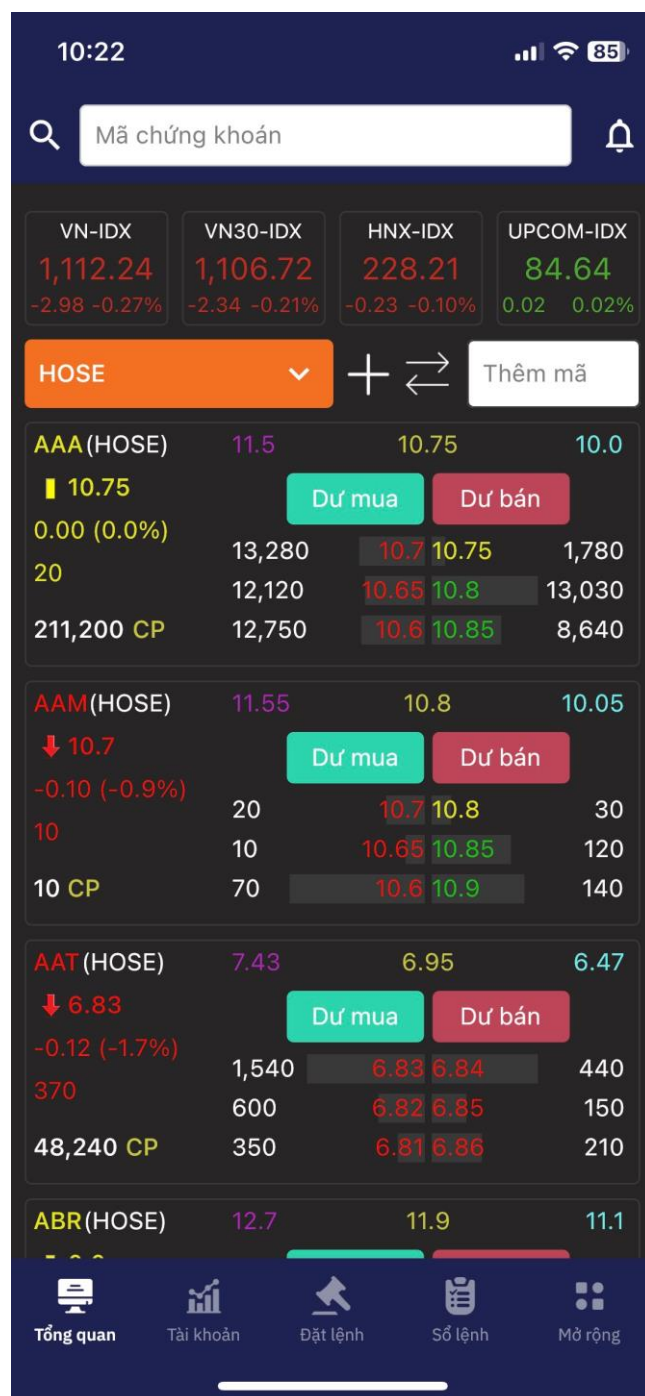
Chưa có tài khoản? **MỞ TÀI KHOẢN**

SMART OTP

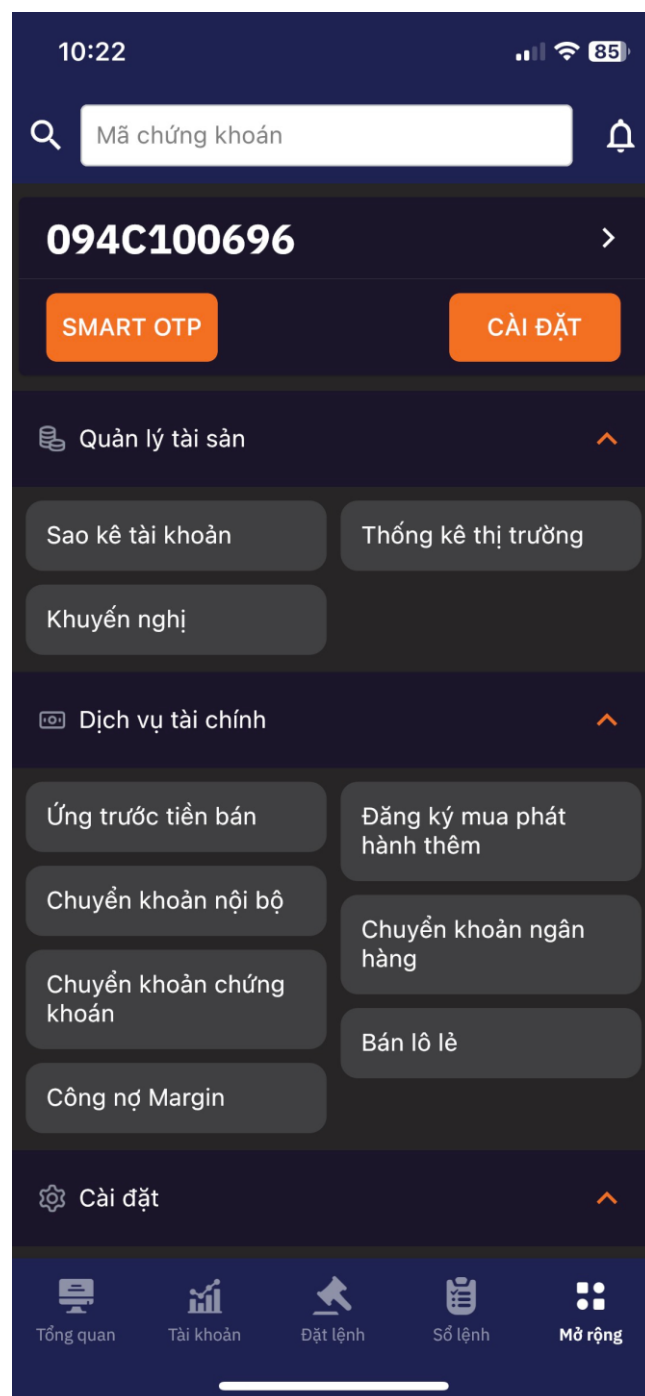
Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt
Website : www.vfs.com.vn
Phiên bản: 1.1.23061601

- Nhập vào số tài khoản giao dịch chứng khoán và mật khẩu.
- Nhấn nút Đăng nhập để đăng nhập vào hệ thống. Hệ thống kiểm tra dữ liệu nhập vào: Tài khoản, mật khẩu

Menu rút gọn:



Menu mở rộng:



II. THỊ TRƯỜNG

Tổng quan

- Đường dẫn: Menu rút gọn/ Tổng quan
- Mục đích: Tổng hợp thông tin thị trường, các thông tin: Chỉ số Index, biên độ tăng giảm, tỷ lệ phần trăm tăng giảm, các danh mục chứng khoán tùy chọn của nhà đầu tư.
 - Thông tin tổng quan

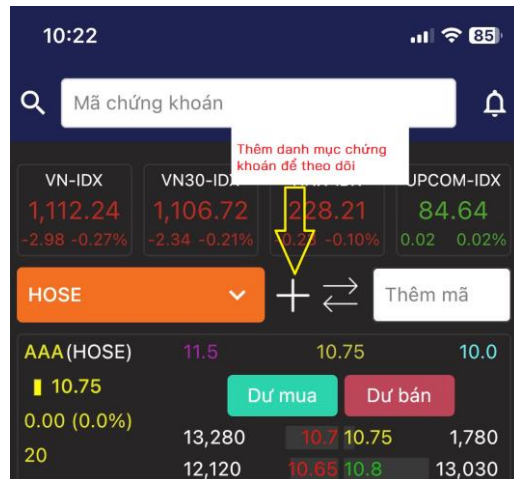


➤ Danh mục chứng khoán

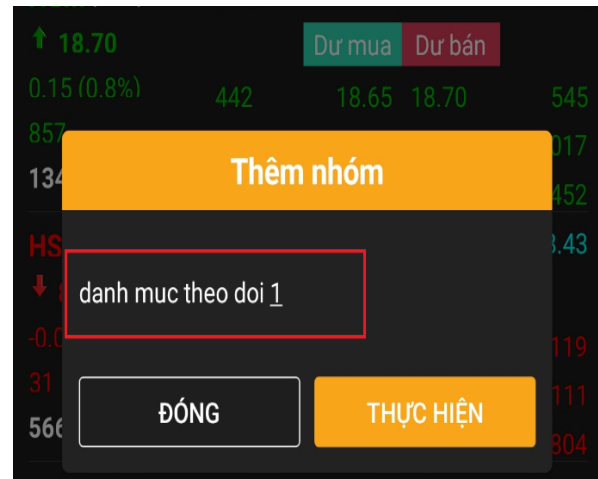
📌 Đường dẫn: Menu rút gọn/ Tổng quan => chức năng danh mục

📌 Mục đích: Lưu trữ bảng danh mục các mã chứng khoán muốn theo dõi của nhà đầu tư

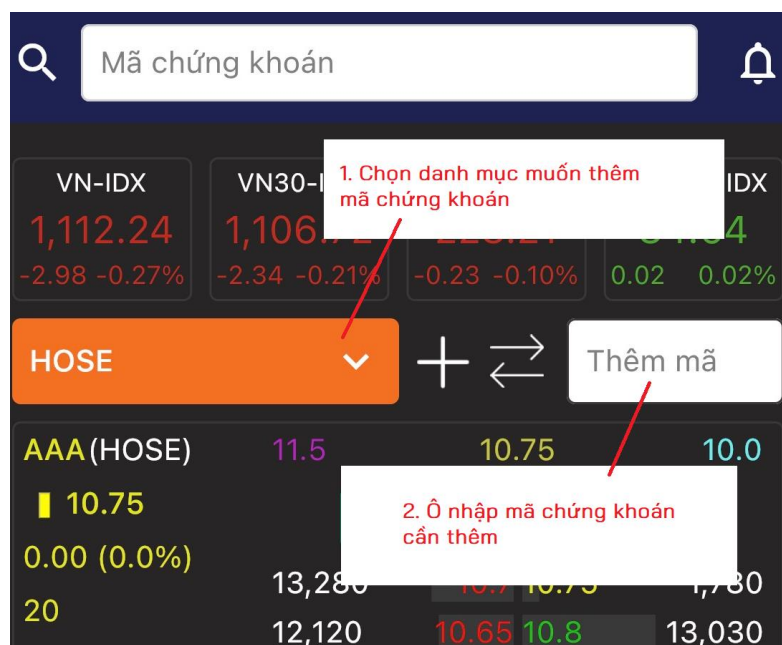
a. Thêm mới danh mục



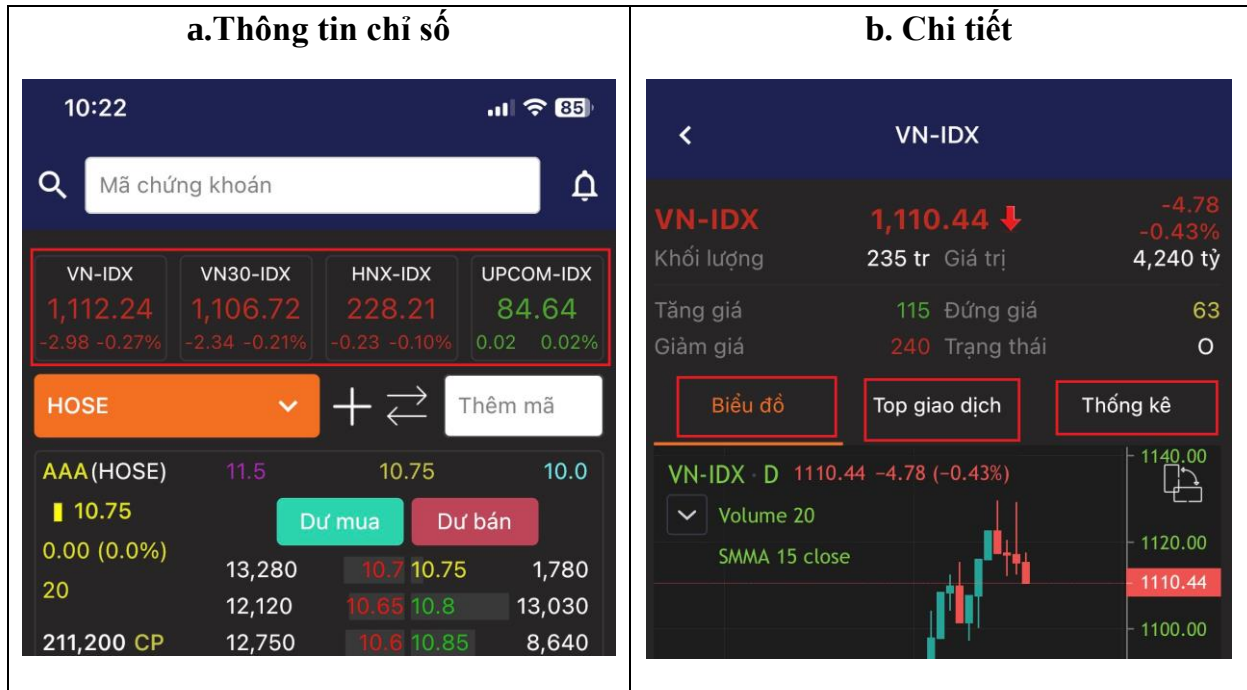
b. Đặt tên cho danh mục



c. Thêm mã Chứng khoán

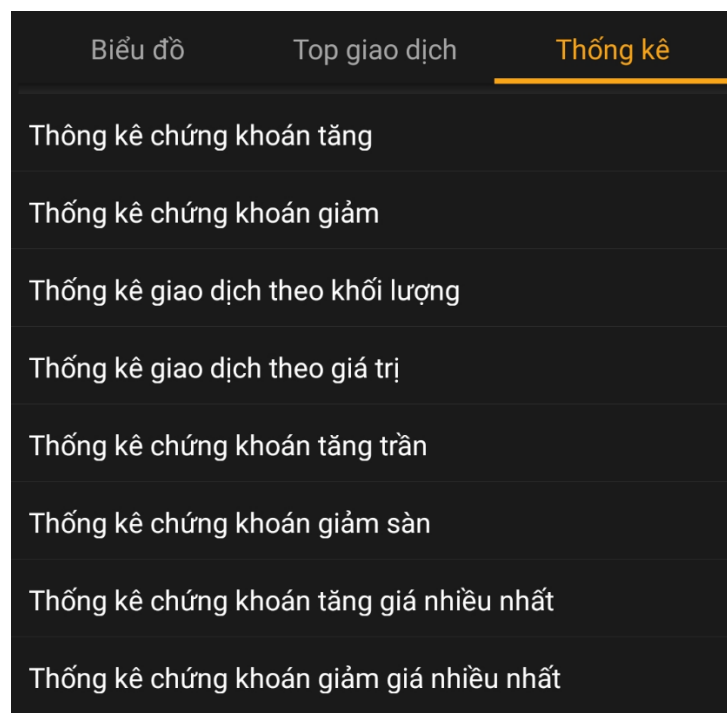


- Thông tin chi tiết các chỉ số bao gồm **Biểu đồ giao dịch**, **Top giao dịch** và **Thống kê** (nhà đầu tư thao tác chọn các chỉ số trên giao diện tổng quan)



○ Thống kê:

- Mục đích: Tổng hợp thông tin thị trường giao dịch



- Thống kê chứng khoán tăng
- Thống kê chứng khoán giảm
- Thống kê giao dịch theo khối lượng
- Thống kê giao dịch theo giá trị
- Thống kê chứng khoán tăng trần
- Thống kê chứng khoán giảm sàn
- Thống kê chứng khoán tăng giá nhiều nhất
- Thống kê chứng khoán giảm giá nhiều nhất

III. TÀI KHOẢN

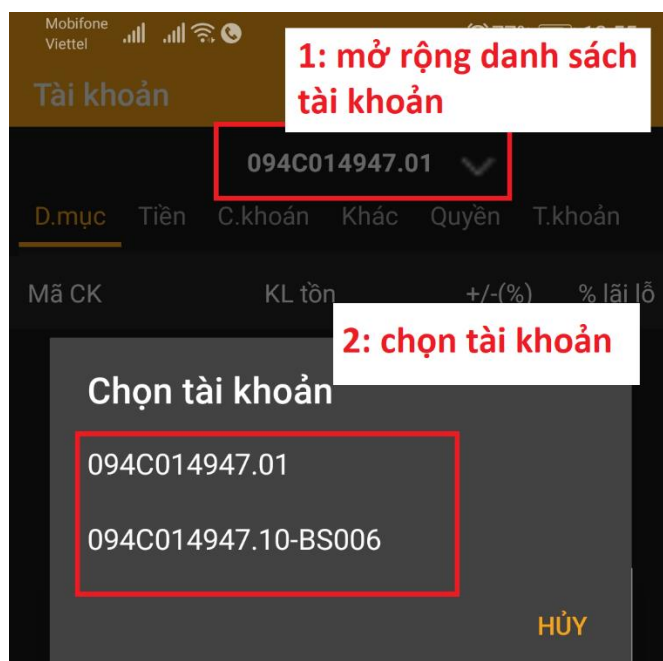
1. Thông tin tài khoản

📌 Đường dẫn: Menu rút gọn / Tài khoản

📌 Mục đích: Vắn tin thông tin tài khoản

Thông tin trên màn hình: Hiện thị tất cả các thông tin về tài khoản

Chọn tiêu khoản cần vắn tin



❖ **Danh mục đầu tư**

- Theo dõi chi tiết lãi/lỗ, danh mục đầu tư của khách hàng
- Chạm vào mã CK để hiển thị chi tiết thông tin lãi lỗ của mã CK đấy

Tài khoản

094C003140.01

D.mục

Tiền

C.khoán

Khác

Quyền

T.khoản

Mã CK	KL tồn	+/- (%)	% lãi lỗ
BCG	6	-0.26 (-4.33%)	20.7
CVPB2003	2,000	0.00 (0.00%)	10.3
FPT	5	-0.75 (-1.54%)	-20.5
THQ (TM)	0	THQ (CK)	0
GT đầu tư	301,533	Giá vốn	60.31
GT hiện tại	239,750	Giá HT	47.95
Lãi lỗ	-61,783		
MUA CHI TIẾT BÁN			
GDT	4,000	-0.20 (-0.74%)	2.4
HUT	20,200	0.00 (0.00%)	5.2
PVD	1	0.15 (1.45%)	-23.5

Tổng GT đầu tư	Tổng GT hiện tại	Tổng lãi
148,155,812	153,084,690	4,928,878

Tổng quan

Tài khoản

Đặt lệnh

Sổ lệnh

Mở rộng

- **Thông tin danh mục đầu tư**

- Mã CK
- +/-(%): Tăng giảm giá trong ngày theo giá trị và theo phần trăm.
- THQ(CK): Tiền được nhận từ thực hiện quyền chứng khoán
- THQ(TM): Tiền được nhận từ thực hiện quyền tiền mặt.
- **Giá vốn**

$$\text{Giá vốn (Avg)} = \frac{\text{Giá trị đầu tư (Iv)}}{\text{Khối lượng tồn (Rm)}}$$

- **Giá trị đầu tư**

- Trường hợp mua / ghi tăng chứng khoán:

$$\text{Giá trị đầu tư (Iv)} = \text{GTĐT trước khi thực hiện giao dịch (IvP)} + \text{GT giao dịch (Tv)}$$

- Trường hợp bán / ghi giảm chứng khoán:

$$\text{Giá trị đầu tư (Iv)} = \text{GTĐT trước khi thực hiện giao dịch (IvP)} - \text{GT giao dịch (Tv)} + \text{Lãi lỗ thực hiện (Pv)}$$

Chú ý: Giá trị giao dịch (Tv) đã trừ đi các khoản phí/thuế.

- **Khối lượng tồn**

- Trường hợp mua / ghi tăng chứng khoán:

$$\text{Khối lượng tồn (Rm)} = \text{KL tồn trước khi thực hiện giao dịch (RmP)} + \text{KL giao dịch (V)}$$

- Trường hợp bán / ghi giảm chứng khoán:

$$\text{Khối lượng tồn (Rm)} = \text{KL tồn trước khi thực hiện giao dịch (RmP)} - \text{KL giao dịch (V)}$$

- **Lãi lỗ thực hiện**

- Trường hợp mua / ghi tăng chứng khoán:

$$\text{Lãi lỗ thực hiện (Pv)} = 0$$

- Trường hợp bán / ghi giảm chứng khoán:

$$\text{Lãi lỗ thực hiện (Pv)} = \text{GT giao dịch (Tv)} - [\text{Giá vốn trước khi thực hiện GD (AvgP)} * \text{KL GD (V)}]$$

- **Giá trị giao dịch**

- Trường hợp mua / ghi tăng chứng khoán:

$$\text{GTGD (Tv)} = \text{Giá thực hiện (Pr)} * \text{KL GD (V)} + \text{Giá trị phí GD (F1)} + \text{Giá trị thuế GD (F2)} + \text{Giá trị thuế bán chứng khoán cổ tức (F3)} + \text{Giá trị thuế chuyển nhượng (F4)}$$

- Trường hợp bán / ghi giảm chứng khoán:

$$\text{GTGD (Tv)} = \text{Giá thực hiện (Pr)} * \text{KL GD (V)} - \text{Giá trị phí GD (F1)} - \text{Giá trị thuế GD (F2)} - \text{Giá trị thuế bán chứng khoán cổ tức (F3)} - \text{Giá trị thuế chuyển nhượng (F4)}$$

- **Giá trị hiện tại**

$$\text{Giá trị hiện tại (CIv)} = \text{KL tồn (Rm)} * \text{Giá thị trường (LPr)}$$

- **Lãi lỗ trong ngày**

$$\text{Lãi lỗ trong ngày (PviD)} = \text{Giá thay đổi (CPoint)} * \text{KL tồn (Rm)}$$

- **Lãi lỗ lũy kế**

$$\text{Lãi lỗ lũy kế (PvAc)} = [\text{Giá thị trường (LPr)} - \text{Giá vốn (Avg)}] * \text{KL tồn (Rm)}$$

- **% Lũy kế**

$$\% \text{ lãi lỗ lũy kế (PvAc\%)} = \text{Lãi lỗ lũy kế (PvAc)} / \text{GTĐT (Iv)} * 100$$

❖ Thông tin tiền

Tài khoản	
094C014947.01 	
D.mục	Tiền
C.khoán	Khác
Quyền	T.khoán
Thông tin tiền	
Sức mua	0
Khả dụng thanh toán	0
Khả dụng rút	0
Tiền mua trong ngày	0
Tổng tiền chờ về	0
Tiền chờ về T0	0
Tiền chờ về T1	0
Tiền chờ về T2	0
Tổng phải thanh toán	0
 Tổng quan  Tài khoản  Đặt lệnh  Sổ lệnh  Mở rộng	

- Tổng phải thanh toán: $Tổng\ phải\ thanh\ toán = Tiền\ mua - Đã\ thanh\ toán - Đã\ cho\ chậm$

❖ Thông tin chứng khoán

- Mã CK
- Giao dịch
- Chờ về
- Có thể bán

❖ Thực hiện quyền

- Mã CK
- Ngày chốt/Loại hình
- Tỷ lệ/ Số lượng quyền
- Ngày TT

Tài khoản				
094C014947.01 				
D.mục	Tiền	C.khoán	Khác	Quyền T.khoản
Mã CK	Ngày chốt	Tỷ lệ		Ngày TT
	Loại hình	SL		
DHG	31/07/2018 Tiền mặt	100/10 70		30/08/2018
VNM	06/06/2018 Tiền mặt	100/15 20		25/06/2018

❖ Thông tin tài khoản

Tài khoản

094C014947.01
▼

D.mục
Tiền
C.khoán
Khác
Quyền
T.khoán

Thông tin tài khoản

Số tài khoản	094C014947
Ngày mở	02/06/2017
Tên khách hàng	Nguyễn Đại Thành
Số điện thoại	
Địa chỉ	KB 60/9/3 Đường Số 2, KP6, P. Hiệp Bình Phước, Q. Thủ Đức, TP. HCM
Email	
Số CMND	
Ngày cấp	25/07/2008
Ngày hết hạn	25/07/2023
Nơi cấp	Đặc Lắc
Lần truy cập cuối	12:49:38 15/05/2020

Thông tin ủy quyền
0/0 ➔

2. Sao kê tài khoản

📌 *Đường dẫn: Mở rộng/ Quản lý tài sản/ Sao kê tài khoản*

📌 *Mục đích: In sao kê tiền và chứng khoán của tiểu khoản*

- Chọn khoảng thời gian cần lấy dữ liệu

← Sao kê TK

094C003140.01

Từ ngày 15/05/2020 Đến ngày 15/05/2020

Dư đầu kỳ 112,540

Dư cuối kỳ	112,540
------------	---------

Thông tin tiền

[illegible]

Thông tin chứng khoán

Mã CK	Dư đầu kỳ	Dư cuối kỳ
111	100	100
112	100	100
113	100	100
114	100	100
115	100	100
116	100	100
117	100	100
118	100	100
119	100	100
120	100	100
121	100	100
122	100	100
123	100	100
124	100	100
125	100	100
126	100	100
127	100	100
128	100	100
129	100	100
130	100	100
131	100	100
132	100	100
133	100	100
134	100	100
135	100	100
136	100	100
137	100	100
138	100	100
139	100	100
140	100	100
141	100	100
142	100	100
143	100	100
144	100	100
145	100	100
146	100	100
147	100	100
148	100	100
149	100	100
150	100	100
151	100	100
152	100	100
153	100	100
154	100	100
155	100	100
156	100	100
157	100	100
158	100	100
159	100	100
160	100	100
161	100	100
162	100	100
163	100	100
164	100	100
165	100	100
166	100	100
167	100	100
168	100	100
169	100	100
170	100	100
171	100	100
172	100	100
173	100	100
174	100	100
175	100	100
176	100	100
177	100	100
178	100	100
179	100	100
180	100	100
181	100	100
182	100	100
183	100	100
184	100	100
185	100	100
186	100	100
187	100	100
188	100	100
189	100	100
190	100	100
191	100	100
192	100	100
193	100	100
194	100	100
195	100	100
196	100	100
197	100	100
198	100	100
199	100	100
200	100	100
201	100	100
202	100	100
203	100	100
204	100	100
205	100	100
206	100	100
207	100	100
208	100	100
209	100	100
210	100	100
211	100	100
212	100	100
213	100	100
214	100	100
215	100	100
216	100	100
217	100	100
218	100	100
219	100	100
220	100	100
221	100	100
222	100	100
223	100	100
224	100	100
225	100	100
226	100	100
227	100	100
228	100	100
229	100	100

BCG	6	6
-----	---	---

CVPB2003	2,000	2,000
----------	-------	-------

FPT	5	5
-----	---	---

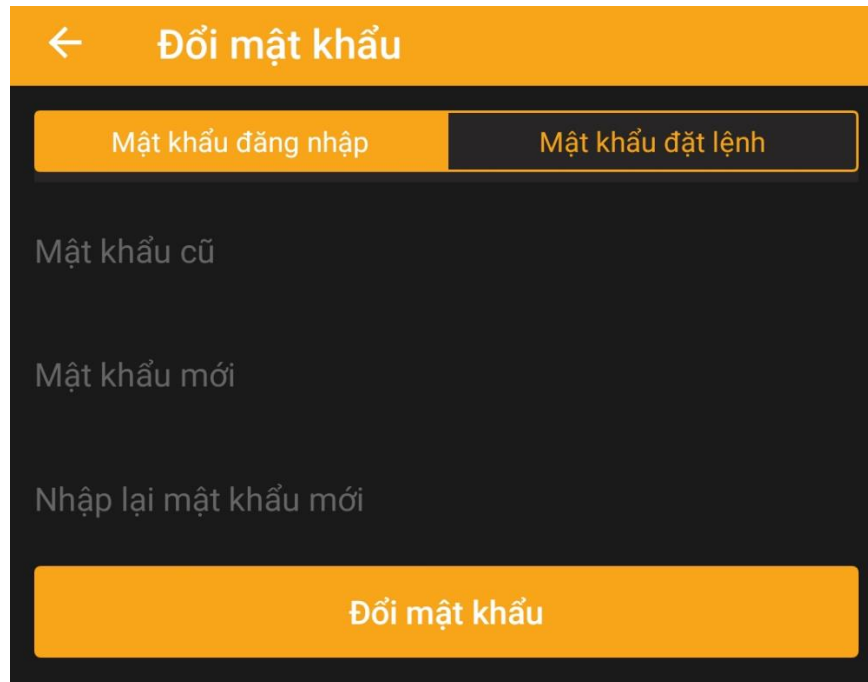
HUT	10,200	10,200
-----	--------	--------

PVD	1	1
-----	---	---

3. Đổi mật khẩu

📌 Đường dẫn: Mở rộng/ Cài đặt/Thiết lập/ Đổi mật khẩu

📌 Mục đích: Đổi mật khẩu đăng nhập, mật khẩu đặt lệnh



- (1) Nhập đúng mật khẩu cũ
- (2) Nhập mật khẩu mới và Nhập lại trùng khớp nhau
- (3) Nhấn nút để lưu lại thông tin thay đổi

4. Xác thực mật khẩu cấp 2

📌 Đường dẫn: Mở rộng/ Cài đặt/Thiết lập/ Xác thực mật khẩu cấp 2

📌 Mục đích: Thông tin xác đăng ký xác thực cấp 2 của tài khoản

←
Xác thực mật khẩu cấp 2

094C003140

Đăng nhập	0: Không xác thực
Đặt lệnh	1: Mật khẩu 2
Ứng trước	1: Mật khẩu 2
Chuyển khoản	1: Mật khẩu 2
Đăng ký mua PHT	1: Mật khẩu 2
Bán lô lẻ	1: Mật khẩu 2
Margin	1: Mật khẩu 2
Xác thực theo phiên	☐

- Đăng nhập
- Đặt lệnh
- Ứng trước
- Chuyển khoản
- Đăng ký mua PHT
- Bán lô lẻ
- Margin
- Xác thực theo phiên

5. Đăng ký xác thực cấp 2

 Đường dẫn: Mở rộng/ Tài khoản/Đăng ký xác thực cấp 2

 Mục đích: Đăng ký xác thực nhân tố 2 trong giao dịch trực tuyến là SMS OTP và Smart OTP

Đảm bảo tuân thủ quy định Thông tư 134/2017/TT-BTC về giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán, Quý khách vui lòng thực hiện đăng ký loại xác thực cấp 2 trong giao dịch trực tuyến trước ngày 04/11/2019. Sau thời gian trên, SMS OTP sẽ được áp dụng cho các KH chưa thực hiện đăng ký.

ĐĂNG KÝ XÁC THỰC NHÂN TỐ 2 TRONG GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

☐ Smart OTP [Smart OTP là gì?](#)

☐ SMS OTP [SMS OTP là gì?](#)

☐ Xác thực theo phiên [Xác thực theo phiên là gì?](#)

☐ Tôi đã đọc và đồng ý với [Điều khoản và điều kiện](#)

(*) Các hình thức xác thực khác (Token, Chữ ký số)
Quý khách vui lòng đăng ký tại quầy giao dịch nếu có nhu cầu sử dụng

ĐĂNG KÝ NGAY

BỎ QUA

- Đăng ký xác thực 2 nhân tố trong giao dịch trực tuyến là SMS OTP và Smart OTP
- Click vào Xác thực theo phiên (nếu đăng ký xác thực theo phiên)
- Click vào Tôi đã đọc và đồng ý với điều khoản
- Click vào Đăng ký ngay
- Click vào Bỏ qua (nếu muốn bỏ qua)

6. Đăng ký xác thực theo phiên

🚦 Đường dẫn: Mở rộng/Tài khoản/ Đăng ký xác thực theo phiên

🚦 Mục đích: Cập nhật lại loại mật khẩu xác thực

 **Đăng ký xác thực theo phiên**

094C100696

Mật khẩu tĩnh☐

Ma trận☐

SMS OTP☐

Token☐

Smart OTP☐

CẬP NHẬT

✓ **Thực hiện click vào một trong các loại xác thực sau:**

- Đăng ký xác thực Mật khẩu tĩnh
- Đăng ký xác thực Ma trận
- Đăng ký xác thực SMS OTP
- Đăng ký xác thực Token
- Đăng ký xác thực Smart OTP

⇒ Click vào button Cập nhật

IV. GIAO DỊCH

1. Đặt lệnh

 *Đường dẫn: Menu rút gọn/ Đặt lệnh*

 *Mục đích:*

- ✓ Lệnh mua/bán thông thường của NĐT được thực hiện nhập lệnh vào sản thông qua màn hình đặt lệnh
- ✓ Tra cứu, xem danh sách lệnh đặt trong ngày

- ✓ Xem thông tin tiền: tiền hiện có, đã mua bao nhiêu, còn lại bao nhiêu,
- ✓ Xem thông tin chứng khoán, SL sở hữu các loại CK: Giao dịch/ Cầm cố/ Bán/ Có sẵn

1.1. Lệnh thường

Đặt lệnh

094C100696.01

4,636

MUA

BÁN

VIC

102.70

96.00

89.30

96.40 ↑

0.4%

0.40

Tập đoàn Vingroup - CTCP@

Lệnh thường

Trước ngày

Xu hướng

Chốt lãi

Cắt

Mã CK	KL	Khớp	Giá vốn	% lãi lỗ
JVC	40	2.78	2.87	-3.3

Loại lệnh

⊖

LO

⊕

96.60

223

Giá đặt

—

76

+

96.50

360

Khối lượng

—

100

+

96.40

282

KL tối đa: 0

96.30

610

Giá trị

7,600,000

96.20

648

96.10

672

Các bước thực hiện và giải thích:

- (1) Chọn loại lệnh: Mua hoặc Bán
- (2) Chọn tiêu khoản: Mặc định hiển thị số tiêu khoản đầu tiên (tiêu khoản đuôi .01).
 Trường hợp tài khoản có nhiều tiêu khoản: NĐT kích vào mũi tên để chọn tiêu khoản muốn đặt lệnh.
- (3) Nhập mã chứng khoán thực hiện mua/bán → Hiển thị thông tin của mã chứng khoán bao gồm giá trần/tham chiếu/sàn, tên chứng khoán, sàn, tăng/giảm, dư mua dư bán.

(4) Chọn hoặc nhập loại lệnh, Giá đặt, Khối lượng

- Loại lệnh gồm có: LO, ATO, ATC, MP, MTL....
 - Nhập giá: Chọn loại lệnh LO: yêu cầu phải nhập giá theo đúng định dạng (đơn vị 1000đ: ví dụ giá 15.400 => nhập 15.4)
 - Chọn loại lệnh ATO, ATC, MP...: ô giá sẽ tự động hiển thị giá theo loại lệnh: lệnh bán – giá sàn, lệnh mua – giá trần.
 - Nhập khối lượng

(5) Nhập lệnh bán hoặc mua: Lệnh sẽ hiển thị form Duyệt yêu cầu giao dịch. Nếu thiết lập tự động duyệt, thì lệnh sẽ vào hàng đợi (trước giờ GD) hoặc vào sàn GD (trong giờ GD)

(6) Xác nhận giao dịch

Hệ thống hiển thị form Xác nhận giao dịch với thông tin chi tiết lệnh đã đặt, chọn thao tác thích hợp để thực hiện:

Đặt lệnh

094C100696.01 4,636

MUA

BÁN

VIC

102.70

96.00

89.30

96.40 ↑

0.3%

0.30

Tập đoàn Vingroup - CTCP@

Lệnh thường

Trước ngày

Xu hướng

Chốt lãi

Cắt

Mã CK

KL

Khớp

Giá vốn

% lãi lỗ

Thông tin đặt lệnh

Tiểu khoản

094C100696.01

Mã CK

VIC

Mua/Bán

MUA

Loại lệnh

LO

Giá

97.000

Khối lượng

100

GT Phí

14,550

Tổng GT giao dịch

9,714,550

ĐÓNG

THỰC HIỆN

- Nhấn nút thực hiện: Đặt lệnh vừa nhập vào
- Nhấn nút đóng: Hủy lệnh vừa nhập vào

1.2. Lệnh trước ngày

- Các bước thực hiện và giải thích:

(1) Chọn loại lệnh: Mua hoặc Bán

(2) Chọn tiểu khoản: Mặc định hiển thị số tiểu khoản đầu tiên (tiểu khoản đuôi .01).

Trường hợp tài khoản có nhiều tiểu khoản: NĐT kích vào mũi tên để chọn tiểu khoản muốn đặt lệnh.

(3) Nhập mã chứng khoán thực hiện mua/bán → Hiện thị thông tin của mã chứng khoán bao gồm giá trần/tham chiếu/sàn, tên chứng khoán, sàn, tăng/giảm, dư mua dư bán.

(4) Chọn hoặc nhập Phương thức, Giá đặt, Khối lượng, Điều kiện, Giá TC

- Phương thức: Phát sinh 1 lần, Khớp đủ khối lượng đặt
- Giá đặt: Là giá đặt của lệnh trước ngày
- Điều kiện: Không điều kiện: Không cần xét tới điều kiện giá tham chiếu
- Điều kiện giá tham chiếu:
 - Giá tham chiếu $\geq$ giá a: Giá tham chiếu trong ngày phải thỏa mãn điều kiện $\geq$ giá a (nhập vào)
 - Giá tham chiếu $\leq$ giá a: Giá tham chiếu trong ngày phải thỏa mãn điều kiện $\leq$ giá a (nhập vào)
- Nhập khối lượng
- Đặt lệnh:
 - ✓ Check sức mua đối với lệnh mua
 - ✓ Check chứng khoán đối với lệnh bán
 - ✓ Check bước giá của mã CK

Đặt lệnh

094C100696.01

4,636

MUA

BÁN

VIC

102.70

96.00

89.30

96.40 ↑

Tập đoàn Vingroup - CTCP@

0.4%

0.40

Lệnh thường

Trước ngày

Xu hướng

Chốt lãi

Cắt

Phương thức

⊖

Phát sinh 1 lần

⊕

Khối lượng

—

0

+

Ngày hiệu lực

Từ ngày

Đến ngày

15/05/2020

15/05/2020

Giá đặt

—

0

+

Điều kiện

Không điều kiện

⌵

Giá TC

>=

0

1.3. Lệnh xu hướng

- Xu hướng mua: Giúp Nhà đầu tư mua được cổ phiếu rẻ nhất có thể trong trường hợp dự đoán thị trường sẽ giảm nhằm thiếu hóa chi phí cho khách hàng.
- Xu hướng bán: Lệnh này giúp Nhà đầu tư bảo vệ được lợi nhuận tiềm năng của mình khi xu hướng thị trường lên

Đặt lệnh

094C100696.01
▼
4,636

MUA

BÁN

VIC 102.70 96.00 89.30 96.30 ↑

Tập đoàn Vingroup - CTCP@ 0.4% 0.40

Lệnh thường
Trước ngày
Xu hướng
Chốt lãi
Cắt

Phương thức	⊖	Phát sinh 1 lần	⊕
Khối lượng	-	0	+
Ngày hiệu lực	Từ ngày	Đến ngày	
	15/05/2020	15/05/2020	
Khoảng dừng	1: Theo giá trị	0	
Giá chênh lệch TP	-	0	+
Giá bán cao nhất (tùy chọn)	-	0	+

BÁN

Các bước thực hiện và giải thích:

- (1) Chọn loại lệnh: Mua hoặc Bán
- (2) Chọn tiểu khoản: Mặc định hiển thị số tiểu khoản đầu tiên (tiểu khoản đuôi .01).
 Trường hợp tài khoản có nhiều tiểu khoản: NĐT kích vào mũi tên để chọn tiểu khoản muốn đặt lệnh.
- (3) Nhập mã chứng khoán thực hiện mua/bán → Hiển thị thông tin của mã chứng khoán
- (4) Chọn hoặc nhập Phương thức, Giá, Khối lượng
 - Phương thức: Phát sinh 1 lần, Khớp đủ khối lượng đặt

- Giá
 - ✓ Giá thị trường (MP_Market Price): là giá khớp cuối cùng của cổ phiếu hoặc chỉ số. Đầu ngày khi chưa có giá khớp gần nhất thì giá MP sẽ được xác định là giá tham chiếu
 - ✓ Giá kích hoạt: (TP_Trigger Price): là giá được sử dụng để so sánh với giá thị trường của cổ phiếu để xác định điều kiện về giá của lệnh điều kiện có thỏa mãn hay không.
 - ✓ Giá đặt lệnh: (OP_Order Price): là giá của lệnh thật được phát sinh vào sàn khi lệnh thỏa mãn điều kiện về lệnh đặt
- Để thực hiện được lệnh, cần thỏa mãn điều kiện:
 - ✓ Mua:
 - $TP = MP + \text{Khoảng dừng theo giá trị}$
 - Hoặc: $TP(\%) = MP + MP * \text{Khoảng dừng } \%$
 - Tại mỗi thời điểm, sẽ tính được TPmin (dựa vào thông tin MP của mã CK và theo công thức trên) → Phi lệnh vào sàn khi và chỉ khi $MP = TPmin$
 - ✓ Bán:
 - $TP = MP - \text{Khoảng dừng theo giá trị}$
 - Hoặc: $TP(\%) = MP - MP * \text{Khoảng dừng } \%$
 - Tại mỗi thời điểm, sẽ tính được TPmax (dựa vào thông tin MP của mã CK và theo công thức trên) → Phi lệnh vào sàn khi và chỉ khi $MP = TPmax$
- Khoảng dừng theo giá trị: là việc KH thiết lập giá mua/bán điều kiện cao/thấp hơn giá thị trường 1 giá trị xác định do KH đặt ra.

- Khoảng dừng theo giá trị phần trăm: là việc KH thiết lập giá mua/bán điều kiện cao/thấp hơn giá thị trường 1 đơn vị phần trăm nào đó.
- Giá chênh lệch TP: Sử dụng trong trường hợp, KH muốn chắc chắn đến giá MP được khớp → Giá chênh lệch sẽ được sử dụng: Giá đặt mua = Giá MP + Giá chênh lệch, Giá đặt bán = Giá MP – Giá chênh lệch
- Giá mua thấp nhất/ Giá bán cao nhất:
 - ✓ Nhập giá mua thấp nhất: là giá mua mà khách hàng mong muốn đạt được. Khi giá kích hoạt được điều chỉnh theo giá thị trường giảm tới giá mua thấp nhất này thì lệnh sẽ được kích hoạt để đưa vào sàn
 - ✓ Nhập giá bán cao nhất: là giá bán mà khách hàng mong muốn đạt được. Khi giá kích hoạt được điều chỉnh theo giá thị trường tăng lên tới mức giá bán cao nhất này thì lệnh sẽ được kích hoạt để đưa vào sàn

1.4. Chốt lãi

- ✚ Mục đích: Bán với giá mong muốn

Đặt lệnh

094C100696.01
▼
4,636

MUA

BÁN

VIC
102.70
96.00
89.30
96.50 ↑

0.5% 0.50

Tập đoàn Vingroup - CTCP@

Lệnh thường
Trước ngày
Xu hướng
Chốt lãi
Cắt

Phương thức
⊖
Phát sinh 1 lần
⊕

Khối lượng
— 0 +

Ngày hiệu lực

Từ ngày
15/05/2020

Đến ngày
15/05/2020

Giá bình quân
0

Chênh lệch giá

1: Theo giá trị
0

Kích hoạt nếu giá thị trường >=
0

Giá chênh lệch TP

— 0 +

Giá đặt
0

BÁN

- Giá trị chênh lệch: Mức giá mong muốn của NĐT khi đặt lệnh chốt lãi, khoảng giá so với giá bình quân mua
- Kick hoạt nếu giá thị trường >= **giá a**: Nếu giá khớp hiện tại của mã CK >= giá a → lệnh sẽ được kích hoạt
- Hệ thống tự động đẩy lệnh với giá đặt = Giá bình quân + chênh lệch giá (Hoặc Giá bình quân + Giá bình quân * Tỷ lệ chênh lệch)

1.5. Cắt lỗ

 *Mục đích: Là mức giá bán được Khách hàng thiết lập thấp hơn giá bình quân mua 1 khoảng giá trị tuyệt đối hoặc theo phần trăm nào đó*

Đặt lệnh

094C100696.01
4,636

MUA
BÁN

VIC
102.70
96.00
89.30
96.50 ↑

Tập đoàn Vingroup - CTCP@
0.5% 0.50

c ngày
Xu hướng
Chốt lãi
Cắt lỗ
Tranh mua/bán

Phương thức
⊖
Phát sinh 1 lần
⊕

Khối lượng
—
0
+

Ngày hiệu lực

Từ ngày
15/05/2020
Đến ngày
15/05/2020

Giá bình quân
0

Chênh lệch giá

1: Theo giá trị
0

Kích hoạt nếu giá thị trường <=
0

Giá chênh lệch TP

—
0
+

Giá đặt
0

BÁN

- Giá trị chênh lệch: Mức giá mong muốn của NĐT khi đặt lệnh cắt lỗ, khoảng giá so với giá bình quân mua
- Kích hoạt nếu giá thị trường <= giá a: Nếu giá khớp hiện tại của mã CK <= giá a → lệnh sẽ được kích hoạt
- Hệ thống tự động đẩy lệnh với giá đặt = Giá bình quân - chênh lệch giá (Hoặc Giá bình quân - Giá bình quân * Tỷ lệ chênh lệch)

Lưu ý:

- Đối với lệnh sàn HSX, bước giá của từng khoảng khác nhau → Giá đặt mua thực sẽ làm tròn lên so với giá đặt (tính toán), Giá đặt bán thực sẽ làm tròn xuống so với giá đặt (tính toán).
- Ví dụ:

Đối với lệnh chốt lãi:

Sau khi tính toán, giá đặt = 55.1:

- ✓ MUA: Giá đặt thực sự = 55.5
- ✓ BÁN: Giá đặt thực sự = 55.0

1.6. Tranh mua/bán

 **Mục đích:** Là lệnh mua/bán tại bất kì mức giá nào, lệnh mua bán chứng khoán với khả năng khớp lệnh cao nhất.

Đặt lệnh

094C100696.01
▼
4,636

MUA
BÁN

VIC
102.70
96.00
89.30
96.50 ↑

Tập đoàn Vingroup - CTCP@
0.5% 0.50

Ngày
Xu hướng
Chốt lãi
Cắt lỗ
Tranh mua/bán

Phương thức
⊖
Khớp đủ KL đặt
⊕

Khối lượng
–
0
+

Ngày hiệu lực

Từ ngày
15/05/2020

Đến ngày
15/05/2020

BÁN

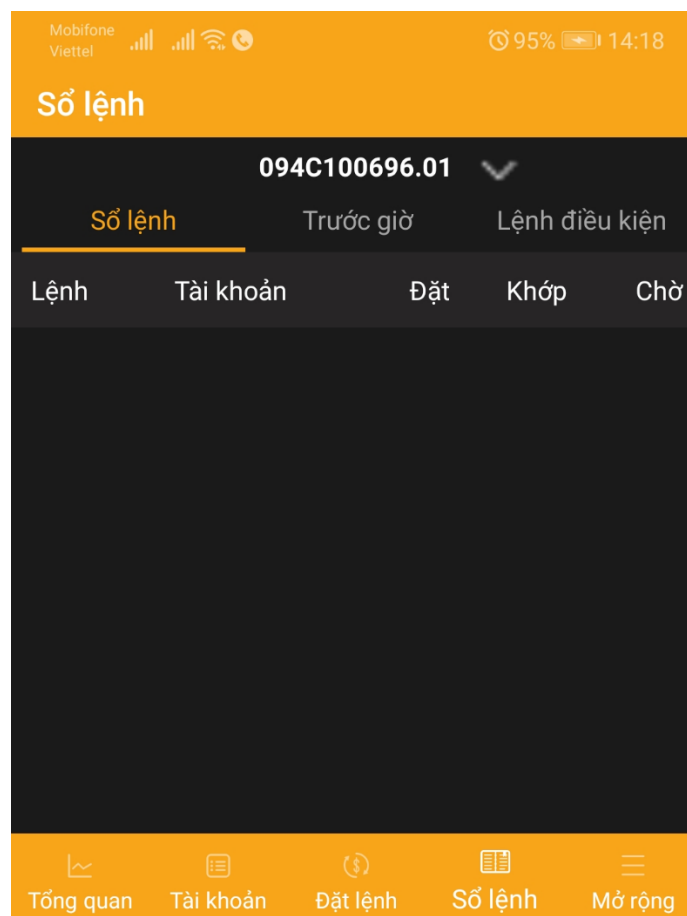
- Nhà đầu tư phải nhập các thông tin: Mã chứng khoán, Khối lượng đặt mua và Ngày hiệu lực.
- Đến ngày hiệu lực, hệ thống sẽ tự động chuyển đổi giá của lệnh đặt giữa các phiên sao cho lệnh đặt luôn có mức giá ưu tiên khớp cao nhất. VD: sàn HOSE, phiên 1, hệ thống tự động cập nhật giá của
- Tùy Trạng thái thị trường đang ở phiên nào để phi lệnh LO, ATO, ATC...
- Khối lượng của lệnh vào sàn = KL lệnh điều kiện – KL khớp – KL chờ khớp

- Thỏa mãn điều kiện ngày hiệu lực: Từ ngày <= Ngày hiện tại <= Đến ngày
→ Lệnh sẽ tự động đặt vào sàn

2. Sổ lệnh

📌 *Đường dẫn: Menu rút gọn/ Sổ lệnh/ Chọn tab Sổ Lệnh*

📌 *Mục đích: Tra cứu lệnh đã đặt trong ngày, sửa/hủy lệnh đã đặt và chưa khớp*



2.1. Sửa lệnh

📌 Lệnh chưa khớp, cho phép sửa lệnh

Lưu ý:

- Đối với sàn HNX, khi lệnh chưa khớp hoặc khớp 1 phần có thể sửa giá với phần khối lượng chờ khớp còn lại.
- Đối với sàn HOSE, cho phép sửa Giá, KL chờ khớp

MUA	045C000001.01	10,000	10,000	0
Khớp hết	BID	32.000	30.000	0.000
MUA	045C000001.01	2,000	2,000	0
Khớp hết	BFC	22.100	22.100	0.000
MUA	045C000001.01	2,000	0	2,000
Đã vào HT	PVC	6.600	0.000	6.600
SHL		Hủy 0		
		Sửa	Hủy	
MUA	045C000001.01	1,000	0	1,000
Đã vào HT	PVC	6.500	0.000	6.500

- (1) Chọn lệnh/bản ghi cần sửa thỏa mãn điều kiện còn khối lượng chờ khớp, ấn icon sửa lệnh, hiển thị màn hình cho phép sửa lệnh:

Sửa lệnh

Mã CK	PVC	KL đặt	2,000
Loại lệnh	MUA (LO)	KL khớp	0
Giá chờ khớp hiện tại		6.600	
Giá chờ khớp mới		6.6	
KL chờ khớp hiện tại		2,000	
KL chờ khớp mới		2,000	

ĐÓNG
THỰC HIỆN

(2) Hiển thị thông tin lệnh gốc: Mã CK, Loại lệnh, Khối lượng đặt, Khối lượng đã khớp, Giá chờ khớp, Khối lượng chờ khớp. Trong đó các thông tin Mã CK, Loại lệnh, Khối lượng đặt, Khối lượng đã khớp sẽ không được phép sửa và bị disable.

HOSE: Trên màn hình sửa giá nhập giá mới

HNX: Cho phép sửa giá mới và khối lượng mới.

(3) Nhấn nút Thực hiện để thực hiện sửa lệnh.

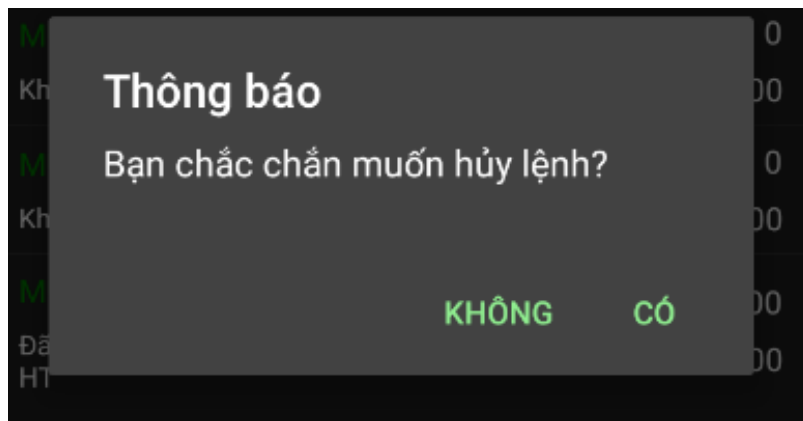
- HNX: Sau khi sửa, lệnh vẫn ở trạng thái Chờ khớp/Đã khớp.
- HOSE: Sửa lệnh HOSE là hình thức hủy lệnh cũ và tạo lệnh mới → Lệnh cũ trạng thái C – Đã hủy, và lệnh mới ở trạng thái Chờ khớp/Đã khớp

2.2. Hủy lệnh

 **Mục đích:** Khi lệnh chưa khớp, cho phép hủy phần còn lại chờ khớp của lệnh.

MUA	045C000001.01	10,000	10,000	0
Khớp hết	BID	32.000	30.000	0.000
MUA	045C000001.01	2,000	2,000	0
Khớp hết	BFC	22.100	22.100	0.000
MUA	045C000001.01	2,000	0	2,000
Đã vào HT	PVC	6.600	0.000	6.600
SHL		Hủy 0		
		Sửa	Hủy	
MUA	045C000001.01	1,000	0	1,000
Đã vào HT	PVC	6.500	0.000	6.500

(4) Chọn lệnh/bản ghi cần hủy thỏa mãn điều kiện còn khối lượng chờ khớp, ấn nút hủy lệnh. Hệ thống bật xác nhận:



(5) Nhấn nút Có: Thực hiện hủy lệnh. Lệnh khớp 1 phần bị hủy, sẽ hủy phần còn lại chưa khớp của lệnh, lệnh chưa khớp sẽ bị hủy hoàn toàn.

(6) Nhấn nút Không: Dừng thao tác hủy lệnh

Lưu ý:

- Chỉ hủy được lệnh đang ở trạng thái Chờ duyệt hoặc Chờ khớp
- Sau khi hủy lệnh, sản trả về kết quả đồng thời chương trình sẽ giải tỏa tiền/CK của lệnh hủy này.

2.3. Sổ lệnh trước giờ

📌 Đường dẫn: Menu rút gọn/ Sổ lệnh/ Chọn tab Trước giờ

📌 Xem danh sách lệnh đặt trước giờ

2.4. Sổ lệnh điều kiện

📌 Đường dẫn: Menu rút gọn/ Sổ lệnh/ Chọn tab Lệnh điều kiện

📌 Mục đích: Tra cứu tất cả các lệnh điều kiện đặt trên hệ thống

Số lệnh

094C100696.01
▼

Số lệnh
Trước giờ
Lệnh điều kiện

Từ ngày **15/05/2020** Đến ngày **15/05/2020**

Lệnh	Tài khoản	Đặt	Khớp	Hiệu lực

- ✓ Cho phép tra cứu dữ liệu theo:
- Số tiểu khoản
 - Từ ngày ~ Đến ngày

V. DỊCH VỤ

1. Ứng trước tiền bán

 *Đường dẫn: Mở rộng/Dịch vụ/ Ứng trước*

 *Mục đích: Tạo & quản lý yêu cầu ứng trước tiền bán*

Các thông tin trên form:

 **Ứng trước**

094C100696.01 

Từ ngày 15/05/2020 Đến ngày 15/05/2020

TẠO YÊU CẦU

- (1) Các bộ lọc tìm kiếm
 - (2) Danh sách các hợp đồng ứng thực hiện ứng trước trong ngày và ngày quá khứ theo khoảng ngày được chọn
- ***Tạo hợp đồng ứng trước***

 **Ứng trước**

094C100696.01 

Từ ngày 15/05/2020 Đến ngày 15/05/2020

Ứng trước tiền bán

Tiểu khoản	094C100696.01	
Loại lệnh	1.Bình thường	
Ngân hàng	LOCAL	
Có thể ứng	0	
Số tiền ứng	Nhập số tiền	
Lãi ứng trước	0	
Phí quản lý	0	

ĐÓNG

THỰC HIỆN

- (1) Chọn tiểu khoản cần thực hiện ứng trước
- (2) Thực hiện chọn ngày bán
- (3) Chọn loại lệnh thực hiện ứng trước
- (4) Nhập vào số tiền muốn ứng trước, tính lại giá trị lãi và phí quản lý theo số tiền ứng, số tiền ứng trước cần đảm bảo rằng

- ❖ Tổng giá trị ứng trước (= Số tiền ứng + Phí ứng trước + Phí quản lý) ≤ Có thể ứng trước
- ❖ Giá trị ứng trước đảm bảo nhỏ hơn hoặc bằng giá trị tối đa có thể ứng trước và lớn hơn hoặc bằng giá trị tối thiểu có thể ứng trước

(5) Nhấn nút Tạo HĐ để hoàn tất việc tạo hợp đồng ứng trước

- **Xóa hợp đồng ứng trước**

Từ ngày	Đến ngày
10/07/2018	10/07/2018
Ngày 10/07/2018	
Số hợp đồng	CTS-100-00150
Tiểu khoản	007C002001.01
Ngày GD	10/07/2018
Ngày TT	12/07/2018
Số tiền ứng	200,000,000
Tiền lãi	115,068
Phí quản lý	0
Trạng thái	Chưa duyệt
Mục đích	1: Ứng để mua
Hủy	

(1) Nhấn vào icon Hủy tương ứng với HĐ muốn hủy bỏ. Lưu ý chỉ được phép hủy đối với HĐ có trạng thái = 0: Chưa duyệt. Lúc này xuất hiện form xác nhận khách hàng có chắc chắn muốn hủy bỏ.

(2) Nhấn nút hủy để hoàn tất việc hủy dữ liệu

2. Chuyển khoản nội bộ

📌 **Đường dẫn:** Mở rộng/Dịch vụ tài chính/ Chuyển khoản nội bộ

📌 **Mục đích:** Thực hiện chuyển tiền qua lại giữa các tài khoản GDCK cùng công ty

- **Tạo yêu cầu CKNB:**

← CK nội bộ

094C100696.01

Từ ngày 15/05/2020 Đến ngày 15/05/2020

Chuyển khoản nội bộ

Số TK chuyển **Chọn tài khoản**

Tên TK chuyển

Số TK nhận **Nhập số tài khoản**

Tên TK nhận

Có thể CK tối đa

Số tiền chuyển **Nhập số tiền**

Phí

Nội dung

ĐÓNG

THỰC HIỆN

- (1) Nhập tài khoản chuyển
- (2) Nhập tài khoản nhận
- (3) Nhập số tiền chuyển khoản
- (4) Nhấn Tạo yêu cầu hoặc nhấn Nhập lại

❖ Nhấn Tạo yêu cầu: điều kiện thực hiện:

- Thời gian thực hiện tạo phiếu nằm trong khoản Thời gian bắt đầu ... Thời gian kết thúc
- Số tiền tối thiểu $\leq$ Số tiền chuyển $\leq$ Số tiền tối đa
- $0 \leq$ Số tiền chuyển + Phí + Phí SMS $\leq$ Khả dụng

❖ Thoả mãn các điều kiện trên $\rightarrow$ Thực hiện thành công

❖ Nhấn Nhập lại: Huỷ bỏ yêu cầu chuyển khoản

3. Chuyển khoản ngân hàng

🚦 Đường dẫn: Mở rộng/ Dịch vụ tài chính/ Chuyển khoản ngân hàng

🚦 Mục đích: Thực hiện chuyển tiền từ tài khoản GDCK đến tài khoản ngân hàng

- **Tạo yêu cầu CKNH:**



The screenshot shows the 'Chuyển khoản ngân hàng' (Bank Transfer) screen in the VFS mobile app. The interface is in Vietnamese and includes the following elements:

- Header:** A back arrow and the text 'CK ngân hàng'.
- Account ID:** '094C100696.01' with a dropdown arrow.
- Title:** 'Chuyển khoản ngân hàng' in a yellow box.
- Transfer Details:**
 - Số TK chuyển:** 'Chọn tài khoản' with a dropdown arrow.
 - Tên TK chuyển:** A text input field.
 - Khả dụng CK tối đa:** A text input field.
 - Số TK nhận:** 'Chọn tài khoản' with a dropdown arrow.
 - Tên TK nhận:** A text input field.
 - Ngân hàng:** A text input field.
 - Chi nhánh:** A text input field.
 - Tỉnh thành:** A text input field.
- Amount and Fee:**
 - Số tiền:** 'Nhập số tiền' (Enter amount) in a yellow box.
 - Phí:** A text input field.
 - Fee Selection:** Two checkboxes: 'Phí trong' (checked) and 'Phí ngoài' (unchecked).
- Content:** A text input field labeled 'Nội dung'.
- Buttons:** 'ĐÓNG' (Close) and 'THỰC HIỆN' (Execute) at the bottom.

(1) Nhập thông tin chuyển khoản

- TK chuyển: Chọn số tiểu khoản thực hiện chuyển khoản
- TK nhận: Nhập số TK ngân hàng nhận
- Ngân hàng
- Chi nhánh
- Tỉnh thành
- Số tiền chuyển

(2) Nhấn vào button Thực hiện để tạo yêu cầu, hoặc nhấn button Đóng để hủy bỏ

❖ Click vào button Thực hiện, điều kiện thực hiện:

- $\text{Số tiền tối thiểu} \leq \text{Số tiền chuyển} \leq \text{Số tiền tối đa}$
- $0 \leq \text{Số tiền chuyển} + \text{Phí} + \text{Phí SMS} \leq \text{Khả dụng}$
- $\text{Số tiền chuyển} \leq \text{Hạn mức khách hàng còn lại}$
- $\text{Số tiền chuyển} \leq \text{Hạn mức công ty còn lại}$
- Số lần chuyển khoản không vượt quá số lần tối đa/ngày
- Thời gian thực hiện tạo phiếu nằm trong khoản Thời gian bắt đầu ...
Thời gian kết thúc cùng ngày
- Thời gian thực hiện tạo phiếu khác ngày giao dịch của hệ thống →
Thông báo phiếu cho ngày giao dịch tiếp theo
 - Click vào button Thực hiện thì thực hiện
 - Click vào button Đóng thì kết thúc
- Ngoài các khoảng thời gian trên → Hệ thống thông báo thời gian thực hiện không hợp lệ → Kết thúc

❖ Thỏa mãn các điều kiện trên thì thực hiện thành công

- **Hủy yêu cầu CKNH**

Ngày 12/09/2019

Số TK chuyển	
Số TK nhận	1111111
Tên TK nhận	
Ngân hàng	ABBank - ABBank - CN AN GIANG
Số tiền	10,000,000
Phí	0
Nội dung	TK chuyển khoản ngân hàng Online cho TK 1111111 - ngân hàng ABBANK - Chi nhánh ABBank - CN AN GIANG
Trạng thái	Chờ duyệt

Hủy

(1) Chọn dòng cần hủy & nhấn Button hủy → Bật form xác nhận hủy

Thông báo

Bạn có chắc chắn muốn hủy yêu cầu?

KHÔNG **CÓ**

❖ Chỉ click được button Có của phiếu có trạng thái = Chờ duyệt

- ❖ Các trạng thái khác Chờ duyệt → Hệ thống sẽ báo lỗi “Trạng thái không hợp lệ”

(2) Nhân nút Có đồng ý huỷ hoặc nhân nút Không huỷ bỏ yêu cầu huỷ

4. Chuyển khoản chứng khoán

📌 *Đường dẫn: Mở rộng/Dịch vụ tài chính/ Chuyển khoản chứng khoán*

📌 *Mục đích: Thực hiện chuyển chứng khoán giữa các tiểu khoản thuộc cùng 1 tài khoản GDCK*

- ***Tạo yêu cầu chuyển khoản CK***

← Chuyển CK

094C100696.01

Từ ngày 15/05/2020 Đến ngày 15/05/2020

Chuyển CK

Tài khoản chuyển

Chọn tài khoản

Mã CK

Chọn mã CK

Có thể chuyển

Tài khoản nhận

Chọn tài khoản

Số lượng

Nhập SL

Giá

Nội dung

ĐÓNG

THỰC HIỆN

(1) Nhập thông tin yêu cầu chuyển khoản chứng khoán

- ❖ Tiêu khoản chuyển
- ❖ Tiêu khoản nhận
- ❖ Mã chứng khoán
- ❖ Số lượng thỏa mãn yêu cầu: $0 < \text{Số lượng} \leq \text{Có thể chuyển}$

(2) Nhấn nút Thực hiện để tiếp tục thực hiện hoặc nhấn nút back để hủy bỏ thao tác thêm mới

5. Đăng ký mua phát hành thêm

 Đường dẫn: Mở rộng/Dịch vụ/ Đăng ký mua phát hành thêm

 Mục đích: Cho phép đăng ký phát hành thêm, sửa hủy các lần đăng ký mua

- **Đăng ký phát hành thêm**

- Trên danh sách các quyền mua đang trong thời hạn hiệu lực đăng ký quyền mua theo bộ lọc đã nhập ở trên.
- Nhấn vào thông tin phát hành thêm, hệ thống hiển thị chức năng đăng ký

←
Đăng ký mua PHT

Mã CK

Mã CK	TL Q TL N	Ngày KHQ Ngày TT	Ngày chốt Ngày KTĐK
SSI	1/1 1/3	10/09/2019	11/09/2019 13/09/2019

Loại quyền

Đăng ký phát hành thêm

Ngày BĐĐK

12/09/2019

Ngày KTĐK

13/09/2019

Giá phát hành

12,000

ĐĂNG KÝ

CHI TIẾT

- (1) Tại thông tin thực hiện quyền nhấn nút Đăng ký để thực hiện nhập thông tin đăng ký đặt mua

Thông tin	12,000
Thao tác	1: Đăng ký
Tiểu khoản	
Tiền khả dụng	98,002,733,836
SL đăng ký	100,000
SL còn lại	166,667
Thành tiền	1,200,000,000
Nội dung	dang ky mua pht
ĐÓNG THỰC HIỆN	

- (2) Nhập vào Số lượng đăng ký, ghi chú

Lưu ý: Số tiền đăng ký không được lớn hơn khả dụng thanh toán của tài khoản

- (3) Click vào Thực hiện để hoàn tất việc đăng ký hoặc Click vào đóng để hủy đăng ký

- **Chi tiết thông tin thực hiện quyền**

←
Đăng ký mua PHT

Mã CK

Mã CK	TL Q	Ngày KHQ	Ngày chốt
	TL N	Ngày TT	Ngày KTĐK
SSI	1/1	10/09/2019	11/09/2019
	1/3		13/09/2019

Loại quyền

Ngày BĐĐK

Ngày KTĐK

Giá phát hành

Đăng ký phát hành thêm

12/09/2019

13/09/2019

12,000

ĐĂNG KÝ
CHI TIẾT

Nhấn vào nút Chi tiết để tra cứu thông tin chi tiết lịch sử đăng ký mua phát hành thêm

Tài khoản đăng ký

▼

Ngày	Thao tác	SL	Trạng thái
12/09/2019	1: Đăng ký	100,00	Chưa duyệt

ĐÓNG

6. Bán chứng khoán lẻ

📌 *Đường dẫn: Mở rộng/Dịch vụ/ Bán chứng khoán lẻ*

📌 *Mục đích: Cho phép khách hàng thêm sửa xóa hợp đồng bán lô lẻ dựa trên số dư đang sở hữu*

- *Tạo hợp đồng bán CK lô lẻ*

← Bán lô lẻ

094C100696.01

Từ ngày 15/05/2020 Đến ngày 15/05/2020

Bán lô lẻ

Tiểu khoản

Chọn tài khoản

▼

Mã CK

Chọn mã CK

▼

Khả dụng

Số lượng

Nhập SL

Giá

Tỷ lệ giá

1.00

Tỷ lệ thuế

0.001

Thành tiền

Nội dung

ĐÓNG

THỰC HIỆN

(1) Nhập đúng và đầy đủ các thông tin cần thiết

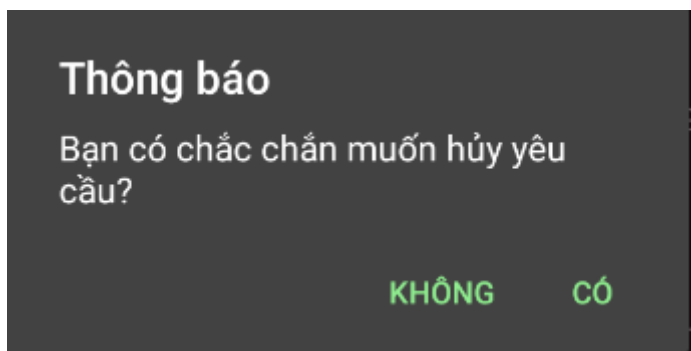
- ❖ Thực hiện chọn tiêu khoản muốn thực hiện bán lô lẻ cho tự doanh
- ❖ Thực hiện nhập đầy đủ các thông tin còn lại: Mã chứng khoán, Số lượng bán, Ghi chú
- ❖ Nếu muốn xóa tất cả dữ liệu vừa nhập trên form người dùng có thể nhấn nút Đóng

(2) Nhấn vào nút Thực hiện để hoàn tất việc tạo hợp đồng bán lô lẻ

- *Xóa hợp đồng bán CK lô lẻ*

Ngày 12/09/2019	
Tiểu khoản	
Mã CK	AAA
Số lượng	3
Giá	16,650
Thành tiền	49,950
Ngày tạo	12/09/2019
Trạng thái	Chưa duyệt
Nội dung	
Hủy	

- (1) Nhấn vào nút Hủy tương ứng với HĐ muốn Hủy. Lưu ý chỉ cho phép thực hiện Hủy đối với những HĐ có Trạng thái nghiệp vụ = 0: Đăng ký và Trạng thái = 0: Chưa duyệt. Lúc này xuất hiện form xác nhận khách hàng có chắc chắn muốn hủy bỏ. Hệ thống bật xác nhận có muốn sửa không



(2) Nhấn vào Có để hoàn tất việc hủy bỏ hoặc Không để hủy yêu cầu

7. Công nợ margin

📌 Đường dẫn: *Mở rộng/Dịch vụ/ Công nợ margin*

📌 Mục đích: Theo dõi công nợ margin

← Công nợ Margin		
Chọn tài khoản	Trạng thái	Còn nợ
Tiểu khoản	Tổng nợ	Còn nợ
	100,000,000	100,000,000
Tổng nợ		Còn nợ
0		0

➤ Nhấn vào từng dòng để xem thông tin chi tiết

Chọn tài khoản
Trạng thái <<Tất cả>>

Tiểu khoản	Tổng nợ	Còn nợ
	100,000,000	100,000,000
Tên TK	Nguyễn Thị Hà	
Loại nợ	1:Margin	
Ngày vay	28/08/2019	
Ngày hết hạn	26/11/2019	
Số ngày còn lại	75	
Đã trả	0	
Trả chờ duyệt	0	
Lãi đến ngày hiện tại	534,000	
Lãi đến hạn dự kiến	3,204,000	
	TRẢ NỢ	GIA HẠN
Tổng nợ	Còn nợ	
00,000,000	100,000,000	

VI. Hỗ trợ

1. Hỏi đáp

 Đường dẫn: Mở rộng/Trợ giúp / Hỏi đáp

 Mục đích: Trả lời những thắc mắc(câu hỏi) của khách hàng

- (1) Tạo câu hỏi: NĐT có thể tạo câu hỏi và gửi đến công ty CK bằng cách nhấn vào nút màu cam: Nhập tiêu đề và nội dung cần hỏi, sau đó nhấn nút màu cam để gửi đến công ty CK

 **Hỏi đáp**

Gõ ký tự để lọc dữ liệu

Gửi câu hỏi

Tiêu đề

cách nộp tiền vào tài khoản

Nội dung

số tk và cú pháp nộp tiền



ĐÓNG

THỰC HIỆN